

CÔNG TY CỔ PHẦN VROBOX
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VROBOX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VROBOX JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VROBOX ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109951846

3. Ngày thành lập: 01/04/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 16 ngõ 42 phố Trần Bình, Tổ 23, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0349649313

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, thiết bị giáo dục	4649
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, triển lãm, hội nghị	8230
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
8.	Giáo dục mẫu giáo	8512
9.	Giáo dục tiểu học	8521
10.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
11.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
12.	Đào tạo sơ cấp	8531
13.	Đào tạo trung cấp	8532
14.	Đào tạo đại học	8541
15.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
16.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

17.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Hoạt động trung tâm ngoại ngữ + Trung tâm kỹ năng mềm + Trung tâm năng khiếu; + Giáo dục Stem.	8559
18.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục	8560
19.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
20.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
21.	Lập trình máy vi tính	6201
22.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
23.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
24.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: - Xử lý dữ liệu hoàn chỉnh cho khách hàng như: nhập tin, làm sạch dữ liệu, tổng hợp dữ liệu, tạo báo cáo, từ dữ liệu do khách hàng cung cấp; - Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin như: cho thuê tên miền internet, cho thuê trang Web...; - Các hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan khác như: chia sẻ thời gian thực cho các thiết bị công nghệ thông tin (máy chủ, máy tính cá nhân, thiết bị di động,...) cho khách hàng.	6311
25.	Cổng thông tin (loại trừ các hoạt động trong lĩnh vực báo chí) Chi tiết: - Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn các địa chỉ internet và nội dung theo một định dạng có thể tìm kiếm một cách dễ dàng; - Hoạt động điều hành các website khác hoạt động như các cổng internet - Website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử gồm: Sàn giao dịch thương mại điện tử; Website khuyến mại trực tuyến	6312

26.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu như: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông	6399
27.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
28.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
29.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212(Chính)
30.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
31.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221
32.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
33.	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo; Dịch vụ quảng cáo trực tuyến: Quảng cáo online, website, phần mềm ứng dụng	7310
34.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Thiết kế Website; - Hoạt động trang trí nội thất	7410
36.	Bán buôn tổng hợp	4690
37.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
38.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
39.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
40.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
41.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
42.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
43.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
44.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
45.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
46.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790

47.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng; - Sản xuất máy làm bột giấy; - Sản xuất máy làm giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy sấy gỗ, bột giấy, giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy sản xuất các sản phẩm từ giấy và giấy bìa; - Sản xuất máy làm cao su mềm hoặc nhựa hoặc cho sản xuất sản phẩm của những nguyên liệu này như: Máy đẩy, đúc, bơm hơi lốp hoặc máy đắp lại lốp xe và các máy khác cho việc làm sản phẩm nhựa hoặc cao su đặc biệt; - Sản xuất máy in, máy đóng sách và máy cho hoạt động hỗ trợ in, bao gồm máy cho in dệt và các nguyên liệu khác; - Sản xuất máy sản xuất chất bán dẫn; - Sản xuất người máy công nghiệp cho các mục đích khác nhau; - Sản xuất máy và thiết bị biến đổi khác nhau như: + Sản xuất máy để lắp đèn điện, ống (van) hoặc bóng đèn, + Sản xuất máy cho sản xuất hoặc các công việc làm nóng thủy tinh, sợi thủy tinh, + Sản xuất máy móc cho việc tách chất đồng vị. - Sản xuất thiết bị liên kết và cân bằng lốp xe; thiết bị cân bằng khác; - Sản xuất hệ thống bôi trơn trung tâm; - Sản xuất thiết bị hạ cánh máy bay, máy phóng máy bay vận tải và thiết bị liên quan; - Sản xuất giường thuộc da; - Sản xuất thiết bị phát bóng tự động (Ví dụ thiết bị đặt pin); - Sản xuất thiết bị tập bắn, bơi lội và các thiết bị giải trí khác.	2829
48.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá)	4791
49.	Xuất bản phần mềm (Trừ xuất bản phẩm)	5820
50.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Dịch vụ truy nhập Internet; - Dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng; - Đại lý dịch vụ viễn thông; - Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông (Nghị định 25/2011/NĐ-CP ngày 06/04/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông)	6190
51.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
52.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	THÂN VĂN MINH	TDP thôn My Điền 3, Thị Trấn Nénh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	122132250	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		
2	PHẠM TẮT ĐẠT	Thôn Mão Xuyên, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	0330900159 94	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		

3	PHAN ĐÌNH BẮC	Đội 13, Thôn Tranh Xuyên, Xã Đồng Tâm, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	0300910028 18
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000	
4	THÂN VĂN VIỆT	Số nhà 22/11/128, phố Việt Hoà, Phường Việt Hoà, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	142951460
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000	
5	NGUYỄN ANH PHƯƠNG	Thôn Minh Xuyên, Xã Hồng Minh, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	152224699
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM TẤT ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc kỹ thuật

Sinh ngày: 21/06/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033090015994

Ngày cấp: 10/05/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Mão Xuyên, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Mão Xuyên, Xã Nguyễn Trãi, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

* Họ và tên: THÂN VĂN MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc sản xuất

Sinh ngày: 28/11/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 122132250

Ngày cấp: 18/02/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ thường trú: TDP thôn My Điền 3, Thị Trấn Nénh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: TDP thôn My Điền 3, Thị Trấn Nénh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 07/11/1991

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030091002818

Ngày cấp: 29/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Đội 13, Thôn Tranh Xuyên, Xã Đồng Tâm, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Đội 13, Thôn Tranh Xuyên, Xã Đồng Tâm, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 06/07/1985

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 142951460

Ngày cấp: 11/03/2015

Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương

Địa chỉ thường trú: Số nhà 22/11/128, phố Việt Hoà, Phường Việt Hoà, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 22/11/128, phố Việt Hoà, Phường Việt Hoà, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Phó Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 15/08/1998

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 152224699

Ngày cấp: 09/06/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình

Địa chỉ thường trú: *Thôn Minh Xuyên, Xã Hồng Minh, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Minh Xuyên, Xã Hồng Minh, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội